

TỜ TRÌNH

Về việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình Sửa chữa, cải tạo các trụ sở cơ quan trực thuộc UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố.

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu trong công tác quyết toán;

Căn cứ Văn bản số 6479/UBND-QLĐT ngày 29/11/2024 của chủ tịch UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc chấp thuận triển khai đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo các trụ sở cơ quan trực thuộc UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;

Căn cứ Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 4931/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo các trụ sở cơ quan trực thuộc UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;

Căn cứ Quyết định số 4966/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Sửa chữa, cải tạo các trụ sở cơ quan trực thuộc UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố xem xét thẩm tra và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình Sửa chữa, cải tạo các trụ sở cơ quan trực thuộc UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, cải tạo các trụ sở cơ quan trực thuộc UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

2. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

3. Địa điểm xây dựng: Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời gian khởi công - hoàn thành:

- Ngày khởi công: 10/01/2025.

- Ngày hoàn thành: 25/02/2025.

5. Tổng dự toán được duyệt:

STT	Nội dung chi phí	Giá trị dự toán được duyệt theo Quyết định	Đơn vị tính
1	Chi phí xây dựng	1.896.768.607	đồng
2	Chi phí quản lý dự án	65.362.646	đồng
3	Chi phí tư vấn đầu tư XD	190.612.623	đồng
4	Chi phí khác	22.711.200	đồng
5	Chi phí dự phòng	10.877.275	đồng
Tổng số		2.186.332.351	đồng

6. Chi phí đầu tư đề nghị quyết toán:

STT	Nội dung chi phí	Dự án được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối (đồng)	Giá trị đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán (đồng)	Tăng (+), giảm (-) so với dự toán (đồng)
1	Chi phí xây dựng	1.896.768.607	1.850.568.499	-46.200.108
2	Chi phí quản lý dự án	65.362.646	57.121.833	-8.240.813
3	Chi phí tư vấn đầu tư	190.612.623	179.098.496	-11.514.127
4	Chi phí khác	22.711.200	20.435.078	-2.276.122
5	Chi phí dự phòng	10.877.275	0	-10.877.275
Tổng số		2.186.332.351	2.107.223.906	-79.108.445

7. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

STT	Nhóm	Giá trị tài sản (đồng)
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	2.107.223.906

2	Tài sản ngắn hạn	0
Tổng số		2.107.223.906

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố xem xét thẩm tra và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt giá trị quyết toán hoàn thành công trình trên./.

(Đính kèm theo các biểu mẫu và hồ sơ pháp lý có liên quan).

Kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Huê Tân Kha

MẪU SỐ 01/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc****BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH**

Tên dự án: Sửa chữa, cải tạo các trụ sở cơ quan trực thuộc UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Giá trị tổng mức đầu tư được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: **2.186.332.351 đồng**

Tên công trình: Sửa chữa, cải tạo các trụ sở cơ quan trực thuộc UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Giá trị dự toán được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối: **2.186.332.351 đồng**

Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Thời gian khởi công: Ngày 10/01/2025, hoàn thành: 25/02/2025

I. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Tên nguồn vốn	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Vốn kế hoạch được giao	Vốn đã giải ngân
1	2	3	4	5
	Tổng cộng	2.186.332.351	2.000.000.000	1.890.402.157
1	Nguồn vốn đầu tư công			
1.1	- Vốn Ngân sách nhà nước	2.186.332.351	2.000.000.000	1.890.402.157
2	Vốn khác (nếu có)			
2.1	Vốn.....			

II. Chi phí đầu tư đề nghị quyết toán:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị đề nghị quyết toán tăng (+), giảm (-) so với tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối
1	2	3	4	5
	Tổng số	2.186.332.351	2.107.223.906	-79.108.445
1	Xây dựng	1.896.768.607	1.850.568.499	-46.200.108
2	Quản lý dự án	65.362.646	57.121.833	-8.240.813
3	Tư vấn	190.612.623	179.098.496	-11.514.127
4	Chi phí khác	22.711.200	20.435.078	-2.276.122

5	Phí dự phòng	10.877.275	-10.877.275
---	--------------	------------	-------------

III. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

STT	Nhóm	Giá trị tài sản (đồng)
1	2	3
	Tổng số	2.107.223.906
1	Tài sản cố định	2.107.223.906
2	Tài sản lưu động	0

IV. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không
- Chi phí không tạo nên tài sản: không

V. Thuyết minh báo cáo quyết toán:

1. Tình hình thực hiện dự án:

- Thuận lợi, khó khăn:

- Những thay đổi nội dung của dự án so Quyết định đầu tư được duyệt:

+ Quy mô, kết cấu công trình, hình thức quản lý dự án, thay đổi Chủ đầu tư, hình thức lựa chọn nhà thầu, nguồn vốn đầu tư, tổng mức vốn đầu tư: Không

+ Những thay đổi về thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán được duyệt: không

+ Những thay đổi về thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán được duyệt: Không.

+ Những thay đổi về các nội dung chi phí đã thực hiện:

+ Thay đổi khác:

2. Nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện dự án:

- Chấp hành trình tự thủ tục quản lý dự án theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến thực hiện dự án:

- Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư: Chấp hành chế độ quản lý tài chính đầu tư đúng theo quy định.

3. Kiến nghị để giải quyết các vướng mắc, tồn tại của dự án (nếu có):

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 4 năm 2025

Đại diện Đơn vị Quản lý dự án
Người lập biểu (Ký, ghi rõ họ tên)
Giám đốc (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)
Đinh Quang Tuấn
Ung Đức Hoàng

Đại diện Chủ đầu tư
Kế toán trưởng (Ký, ghi rõ họ tên)
Trưởng phòng (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)
Lê Minh Tú

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ, HỢP ĐỒNG XÂY DỰNG

STT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1	2	3	4	5
I	Văn bản pháp lý có liên quan			
1	Quyết định phân bổ vốn	Số 2100/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	
2	Tờ trình về việc chấp thuận chủ trương triển khai đầu tư xây dựng công trình	Số 1142/TT-QLĐT ngày 29/11/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
3	Công văn chấp thuận chủ trương triển khai đầu tư xây dựng công trình	Số 6479/UBND-QLĐT ngày 29/11/2024	UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	
4	Nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình	Ngày 02/12/2024	Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	
5	Quyết định về việc phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế và khái toán kinh phí	Số 149/QĐ-QLĐT ngày 02/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
6	Quyết định về việc phê duyệt dự toán bước chuẩn bị lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình	Số 150/QĐ-QLĐT ngày 02/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
7	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn bước chuẩn bị lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình	Số 151/QĐ-QLĐT ngày 03/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
8	Quyết định về việc chỉ định thầu rút gọn gói thầu số 01 - Quản lý dự án công trình	Số 152/QĐ-QLĐT ngày 03/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
9	Quyết định về việc chỉ định thầu rút gọn gói thầu số 02: Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình	Số 153/QĐ-QLĐT ngày 03/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
10	Quyết định về việc chỉ định thầu rút gọn gói thầu số 03 - Thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	Số 156/QĐ-QLĐT ngày 12/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	

STT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
I	2	3	4	5
11	Tờ trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình	Số 66/TT-HTNT ngày 16/12/2024	Công ty TNHH TVXD Hoàn Thành Ninh Thuận	
12	Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình	Số 1269/QĐT ngày 20/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
13	Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình	Số 4931/QĐ-UBND ngày 23/12/2024	Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	
14	Tờ trình về việc thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình	Số 1323/TT-QLĐT ngày 25/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
15	Báo cáo thẩm định Về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu công trình	Số 305/BC-TCKH ngày 25/12/2024	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố	
16	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu công trình	Số 4966/QĐ-UBND ngày 26/12/2024	Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	
17	Quyết định về việc chỉ định thầu rút gọn gói thầu số 04 - Lập HSMT và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu thi công	Số 174/QĐ-QLĐT ngày 26/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
18	Quyết định về việc chỉ định thầu rút gọn gói thầu số 05 - Thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu thi công	Số 175/QĐ-QLĐT ngày 26/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
19	Quyết định về việc phê duyệt KQLC nhà thầu gói thầu số 06 - Thi công xây dựng công trình	Số 02/QĐ-QLĐT ngày 10/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
20	Quyết định về việc chỉ định thầu rút gọn gói thầu số 07 - Giám sát thi công xây dựng công trình	Số 03/QĐ-QLĐT ngày 10/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
II	Hợp đồng			
I	Quản lý dự án			
21	Hợp đồng Tư vấn Quản lý dự án	Số 97/2024/HBQL-TVHTNT ngày 03/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVXD Hoàn Thành Ninh Thuận	
22	Phụ lục hợp đồng	Ngày 02/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVXD Hoàn Thành Ninh Thuận	
23	BĐ NT công tác QLDA	Ngày 20/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVXD Hoàn Thành Ninh Thuận	

STT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1	2	3	4	5
24	Thanh toán khối lượng hoàn thành (03.a/TT) đợt I	Ngày 20/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVXD Hoàn Thành Ninh Thuận	
2	Lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật			
25	Hợp đồng Tư vấn Lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật	Số 70/2024/HĐTK-ALNT ngày 03/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	
26	Quyết định cử cán bộ Lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật	Ngày 03/12/2024	Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	
27	Hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán	Ngày 12/12/2024	Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	
28	Biên bản nghiệm thu thiết kế	Ngày 12/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	
29	Thanh toán khối lượng hoàn thành (03.a/TT)	Ngày 14/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	
30	Thanh lý hợp đồng	Ngày 14/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	
3	Thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán			
31	Hợp đồng Thẩm tra TK BVTC và dự toán	Số 51/2024/HĐTT-T&T ngày 12/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVTK và XD Group T&T	
32	Biên bản nghiệm thu kết quả thẩm tra TK BVTC và dự toán	Ngày 16/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVTK và XD Group T&T	
33	Báo cáo kết quả thẩm tra TK BVTC và dự toán	Ngày 16/12/2024	Công ty TNHH TVTK và XD Group T&T	
34	Thanh toán khối lượng hoàn thành (03.a/TT)	Ngày 31/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVTK và XD Group T&T	
35	Thanh lý hợp đồng	Ngày 31/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH TVTK và XD Group T&T	
4	Lập HSMT và đánh giá HSĐT thi công xây dựng			
36	Hợp đồng Lập HSMT và đánh giá HSĐT thi công	Số 159/2024/HĐMT-KK ngày 26/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	
37	Hồ sơ mời thầu + Biên bản nghiệm thu	Ngày 30/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	

STT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1	2	3	4	5
38	Báo cáo đánh giá HSĐT thi công + Biên bản nghiệm thu	Ngày 09/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	
39	Thanh toán khối lượng hoàn thành (03.a/TT)	Ngày 20/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	
40	Thanh lý hợp đồng	Ngày 20/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	
5	Thẩm định HSM/T và KQLCNT thi công xây dựng			
41	Quyết định về việc chỉ định thầu rút gọn gói thầu số 05 - Thẩm định HSM/T và kết quả lựa chọn nhà thầu thi công	Số 175/QĐ-QLĐT ngày 26/12/2024	Phòng Quản lý đô thị thành phố	
6	Thi công xây dựng			
42	Hợp đồng thi công xây dựng	Số 41/2025/HĐXD ngày 10/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Liên danh Khang Minh-Miền Nhiệt Đối	
43	QĐ cử Bộ Thi công (Kèm CC HN)	Ngày 10/01/2025	Liên danh Khang Minh-Miền Nhiệt Đối	
44	BB NT KL hoàn thành thi công đợt 1	Ngày 20/01/2025	Chủ đầu tư, quản lý dự án, Liên danh Khang Minh-Miền Nhiệt Đối và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	
45	Thanh toán khối lượng hoàn thành (03.a/TT) đợt 1	Ngày 20/01/2025	Chủ đầu tư và Liên danh Khang Minh-Miền Nhiệt Đối	
46	Quyết toán khối lượng hoàn thành	Ngày 25/02/2025	Chủ đầu tư và Liên danh Khang Minh-Miền Nhiệt Đối	
47	Tài liệu quản lý chất lượng công trình	Tháng 2-3 năm 2025		
48	Nhật ký công trình + Bản vẽ hoàn công	Tháng 2-3 năm 2025		
49	BC hoàn thành của Đơn vị Thi công	Ngày 24/01/2025	Liên danh Khang Minh-Miền Nhiệt Đối	
50	BB Nthư hoàn thành để bàn giao đưa công trình vào sử dụng	Ngày 25/02/2025	Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan	
7	Giám sát thi công xây dựng			

STT	Tên văn bản	Số, ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1	2	3	4	5
51	Hợp đồng Giám sát thi công xây dựng công trình	Số 05/2025/HĐGS-KK ngày 10/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	
52	BB NT công tác GS đợt 1	Ngày 20/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	
53	Thanh toán khối lượng hoàn thành (03.a/TT) đợt 1	Ngày 20/01/2025	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	
54	Báo cáo của đơn vị Tư vấn Giám sát thi công xây dựng	Ngày 25/01/2025	Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	
III	Kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước, kiểm tra, kết quả điều tra của các cơ quan pháp luật			Không có

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 4 năm 2025

Đại diện Chủ đầu tư
Trưởng phòng

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Lê Minh Tú

Đại diện Đơn vị Quản lý dự án

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Đình Quang Tuấn

Ung Đức Hoàng

MẪU SỐ 04/QTĐA

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ
THỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

CHI PHÍ ĐẦU TƯ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN

STT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình) độc lập được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Dự toán (TDT) được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị đề nghị quyết toán	Nguyên nhân tăng, giảm
1	2	3	4	5	6
	Tổng số	2.186.332.351	2.186.332.351	2.107.223.906	-79.108.445
1	Chi phí Xây dựng	1.896.768.607	1.896.768.607	1.850.568.499	-46.200.108
2	Chi phí Quản lý dự án	65.362.646	65.362.646	57.121.833	-8.240.813
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	190.612.623	190.612.623	179.098.496	-11.514.127
4	Chi phí khác	22.711.200	22.711.200	20.435.078	-2.276.122
	Lệ phí Thẩm định BCKTKT	500.000	500.000	500.000	0
	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	12.408.900	12.408.900	12.408.900	0
	Chi phí bảo hiểm công trình	2.276.122	2.276.122	0	-2.276.122
	Chi phí thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu thi công XL	7.526.178	7.526.178	7.526.178	0
5	Chi phí dự phòng	10.877.275	10.877.275	0	-10.877.275

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 4 năm 2025

Đại diện Đơn vị Quản lý dự án

Đại diện Chủ đầu tư

Người lập biểu

Giám đốc

Kế toán trưởng

Trưởng phòng

Đinh Quang Tiến

Ưng Đức I

Ưng Đức I

Lê Minh Tú

Lê Minh Tú

MẪU SỐ 05/QTĐA

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

PHAN RANG - THÁP CHÀM

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

TÀI SẢN DÀI HẠN (TÀI SẢN CỐ ĐỊNH) MỚI TĂNG

Đơn vị: đồng

STT	Tên và ký hiệu tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị (đồng)	Tổng nguyên giá (đồng)	Ngày đưa TSCĐ vào sử dụng	Nguồn vốn đầu tư	Đơn vị tiếp nhận sử dụng
1	Tổng số	3	4	5	6	7	8	9
1	Công trình: Sửa chữa, cải tạo các trụ sở cơ quan trực thuộc UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Công trình	1	2.107.223.906	2.107.223.906	25/02/2025	Theo Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 4 năm 2025

Đại diện Đơn vị Quản lý dự án

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chủ đầu tư

Trưởng phòng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Ung Đức Hoàng

Đinh Quang Tuấn

Lê Minh Tú

Mẫu số: 06/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

CHI TIẾT TÀI SẢN NGẮN HẠN

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị (đồng)	Giá trị (đồng)	Đơn vị tiếp nhận sử dụng (nếu có)
1	Không có					

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 4 năm 2025

Đại diện Đơn vị Quản lý dự án

Người lập biên

Giám đốc

Kế toán trưởng

Đại diện Chủ đầu tư

Trưởng phòng



Lê Minh Tú

Mẫu số: 07/QTDA

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

CHI TIẾT VẬT TƯ, THIẾT BỊ TỒN ĐỘNG

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Giá đơn vị (đồng)	Giá còn lại (đồng)	Đơn vị tiếp nhận hoặc xử lý theo quy định (nếu có)
I	Vật tư, thiết bị tồn đọng giao cho đơn vị tiếp nhận					
	Không có					
II	Vật tư, thiết bị tồn đọng xử lý theo quy định					
	Không có					

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 4 năm 2025

Đại diện Đơn vị Quản lý dự án

Người lập biểu



Kế toán trưởng

Đại diện Chủ đầu tư

Trưởng phòng



Đinh Quý Tuấn

Ung Đức F

Trần Minh Tú

Mẫu số 08/QTĐA

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHĂM
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

(Tính đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán)

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Đơn vị: đồng
					Phải trả	Phải thu	
	1	2	3	4	5	6	7
1	Xây dựng		1.850.568.499	1.665.511.607	185.056.892		
	Liên danh Khang Minh-Miền Nhiệt Đới	Thi công xây dựng	1.850.568.499	1.665.511.607	185.056.892		
2	Quản lý dự án		57.121.833	51.409.650	5.712.183		
	Công ty TNHH TVXD Hoàn Thành Ninh Thuận	Quản lý dự án	57.121.833	51.409.650	5.712.183		
3	Tư vấn đầu tư xây dựng		179.098.496	172.980.900	6.117.596		
	Công ty TNHH TVXD An Lộc Ninh Thuận	Lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật	99.772.581	99.772.581			
	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và XD Group T&T	Thẩm tra TK BVTC và dự toán	10.104.896	10.104.896			
	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	Giám sát thi công xây lắp	61.175.961	55.058.365	6.117.596		
	Phòng Quản lý đô thị thành phố và Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim	Lập HSMT và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	8.045.058	8.045.058			
4	Chi phí khác		20.435.078	500.000	19.935.078		
	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố	Phí thẩm định BCKTKT	500.000	500.000			
	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	12.408.900		12.408.900		

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn đã giải ngân	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán			Ghi chú
					Phải trả	5	6	
	1	2	3	4				7
	Công ty TNHH XD và ĐT Hoàng Phát Ninh Thuận	Thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng	7.526.178		7.526.178			
	Tổng cộng		2.107.223.906	1.890.402.157	216.821.749			

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 4 năm 2025

Đại diện Đơn vị Quản lý dự án

Người lập biên

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đinh Quang Tuấn

Kế toán trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đại diện Chủ đầu tư

Trưởng phòng

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Lê Minh Tú